

Số: 42 /2018/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công thương - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 1436/TTr-SCT ngày 25 tháng 6 năm 2018 và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Công thương; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch

UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công thương;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, SNV (Chinh 15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Văn Hải

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn,
đơn vị trực thuộc Sở Công thương Bình Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2018/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương, gồm:

- a) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở Công thương.
- b) Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Trung tâm Xúc tiến Thương mại.

2. Quy định này áp dụng đối với các trường hợp khi xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc thi tuyển các chức danh Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương.

3. Ngoài việc áp dụng các điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định này còn phải tuân thủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Vị trí và chức trách

1. Trưởng phòng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương là công chức lãnh đạo, quản lý đứng đầu một phòng hoặc một đơn vị, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của phòng hoặc đơn vị trong phạm vi theo thẩm quyền được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và pháp luật về mọi mặt điều hành hoạt động của phòng, đơn vị mình.

2. Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương là công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; được Trưởng phòng, đơn vị phân công thực hiện một số lĩnh vực công tác của phòng, đơn vị; được ủy quyền xử lý công việc khi Trưởng phòng, đơn vị đi vắng; chịu trách nhiệm liên đới cùng Trưởng phòng, đơn vị trước Giám đốc Sở về lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương phải

xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công thương xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động công chức, viên chức và xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

Chương II **ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHUNG**

Điều 4. Điều kiện để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Điều kiện bổ nhiệm

a) Công chức, viên chức được xem xét đề nghị bổ nhiệm phải có trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

b) Đạt tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm theo quy định này.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản, nhà, đất theo quy định.

d) Thời hạn bổ nhiệm: Thời hạn mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm.

đ) Tuổi bổ nhiệm: Công chức, viên chức bổ nhiệm lần đầu không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ; Trường hợp công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

e) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

g) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật và không trong thời gian bị xem xét hoặc thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Điều kiện bổ nhiệm lại

a) Thời hạn bổ nhiệm lại: Công chức, viên chức lãnh đạo khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm phải được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

c) Đạt tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm lại theo quy định này tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại, đáp ứng được yêu cầu công tác trong thời gian tới.

d) Đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

đ) Đối với công chức, viên chức lãnh đạo còn từ đủ 02 năm đến dưới 05 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

e) Đối với công chức, viên chức lãnh đạo còn dưới 02 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, do cấp có thẩm quyền xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

g) Không trong thời gian bị xem xét điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức.

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của công chức, viên chức và những điều công chức, viên chức không được làm.

b) Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân; gương mẫu về đạo đức, lối sống; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ; đoàn kết nội bộ; không tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

c) Có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động trong công việc. Có trình độ về lý luận chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện đúng quy định của pháp luật, quy chế làm việc của cơ quan, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

d) Giữ gìn và bảo vệ tài sản công, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

đ) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công, điều động, luân chuyển của cấp có thẩm quyền.

e) Trung thực, không cơ hội, nêu cao ý chí phấn đấu, đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

2. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công nghiệp, thương mại và các lĩnh vực khác có liên quan; các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng.

b) Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ của lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

c) Am hiểu tình hình chính trị và kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước; Có khả năng dự báo được xu thế phát triển chung của nền kinh tế - xã hội trong nước, của tỉnh và xu thế phát triển riêng của ngành ở địa phương.

d) Có kiến thức chung về pháp luật liên quan đến lĩnh vực công thương; nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công thương.

Chương III **TIÊU CHUẨN CỤ THỂ**

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể của Trưởng phòng, đơn vị trực thuộc Sở

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ, năng lực công tác

a) Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công thương.

b) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - kỹ thuật để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao tại địa phương.

c) Có khả năng tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị và phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao.

d) Có ít nhất 03 năm giữ chức vụ Phó các đơn vị hoặc Phó Trưởng phòng chuyên môn hoặc tương đương thuộc Sở trở lên.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Trình độ chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành được đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về công thương, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên.

d) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

đ) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thông dụng trình độ B trở lên.

e) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tin học văn phòng trình độ A trở lên.

Ngoài các tiêu chuẩn trên, đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở **đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.**

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của Phó Trưởng phòng, đơn vị trực thuộc Sở

1. Tiêu chuẩn về nghiệp vụ, năng lực công tác

a) Nắm chắc đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

b) Nắm vững các kiến thức cơ bản về quản lý Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

c) Có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

d) Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

đ) Có ít nhất 03 năm (*đủ 36 tháng*) kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực công thương (*không kể thời gian tập sự*), hoặc vị trí đã công tác tương đương và có chuyên ngành phù hợp với vị trí cần bổ nhiệm.

2. Tiêu chuẩn về trình độ

a) Là chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Trình độ chuyên môn: Có trình độ đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực quản lý nhà nước về công thương, theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Lý luận chính trị: Tốt nghiệp Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên.

d) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

đ) Ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ thông dụng trình độ B trở lên.

e) Tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tin học văn phòng trình độ A trở lên.

Ngoài các tiêu chuẩn trên, đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra Sở **đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.**

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với những trường hợp hiện đang giữ chức vụ Trưởng, Phó các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Công thương đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì phải được đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trước khi bổ nhiệm lại. Kể từ ngày 01/01/2021, không xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức không đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể theo quy định này.

2. Trường hợp công chức, viên chức dự kiến bổ nhiệm nhưng chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo các quy định nêu trên thì cơ quan phải cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định mới thực hiện bổ nhiệm.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Công thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Giám đốc Sở Công thương tổng hợp, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Văn Hải